



TRUYỀN THÔNG CHÍNH SÁCH

Dự thảo Quyết định Ban hành Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, xác định “Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn”.

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

- Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14;

- Luật Giá số 16/2023/QH15;

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng

Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 35/2024/TT-BTNMT ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

2. Cơ sở thực tiễn

a) Sau 4 năm ban hành, Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND tỉnh Ban hành quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đã triển khai và đạt nhiều kết quả tích cực.

b) Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, kể từ ngày 01/7/2025, cả nước thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp (cấp tỉnh, cấp xã), không còn cấp huyện và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện (trong đó có Phòng Nông nghiệp và Môi trường). Sự thay đổi lớn về cơ cấu tổ chức hành chính này làm cho các quy định về trách nhiệm của UBND cấp huyện trong Quy định cũ không còn phù hợp, cần được điều chỉnh để đảm bảo tính khả thi trong triển khai và bao trùm phạm vi toàn tỉnh Bắc Ninh mới.

c) Với sự chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Sau sáp nhập, tổng khối lượng CTRSH phát sinh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh khoảng 2.003 tấn/ngày, tỷ lệ thu gom đạt 97,6% (tương đương 1.956 tấn/ngày).

Tuy nhiên, vẫn còn khoảng trên 200 tấn CTRSH/ngày được thu gom nhưng chưa được xử lý.

Đặc biệt, tại một số khu xử lý và điểm tập kết do quá tải, CTRSH tồn đọng kéo dài nhiều năm với tổng khối lượng khoảng 98.580 tấn, gây áp lực lớn cho công tác bảo vệ môi trường.

Toàn tỉnh hiện có 173 đơn vị tham gia thu gom, vận chuyển CTRSH, với hệ thống phương tiện gồm 79 xe ép rác chuyên dụng (50 xe gắn GPS), 79 xe ô tô, 315 xe tự chế, hơn 4.000 xe đẩy tay.

Công tác xử lý CTRSH được thực hiện tại 82 khu xử lý, với tổng công suất đạt 1.803 tấn/ngày (90,17% lượng phát sinh). Dù hệ thống thu gom và xử lý đã được mở rộng, nhưng việc phân loại tại nguồn chưa triệt để, công nghệ xử lý chưa đồng đều, nhiều lò đốt công suất nhỏ tiềm ẩn nguy cơ ô nhiễm thứ cấp, khối lượng CTRSH chưa xử lý và tồn đọng lớn vẫn là thách thức cấp bách.

Từ những cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc ban hành Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh là hết sức cần thiết nhằm: Hoàn thiện cơ chế quản lý CTRSH thống nhất, hiệu quả; giải quyết tình trạng CTRSH chưa xử lý, tồn đọng gây ô nhiễm môi trường; định hướng phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH theo công nghệ tiên tiến, bền vững.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2025¹, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành xây dựng dự thảo Quyết định theo đúng trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, đánh giá quá trình thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021. Ban hành văn bản gửi các cơ quan liên quan cho ý kiến đối với dự thảo Quyết định²; đồng thời đề nghị Văn phòng UBND tỉnh đăng tải dự thảo Quyết định trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh³ và thực hiện truyền thông chính sách, dự thảo văn bản trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP⁴; thực hiện đăng tải Bản tổng hợp ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử của Sở theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP⁵.

Kết quả tổng hợp cho thấy cơ bản các cơ quan, tổ chức nhất trí với nội dung dự thảo Quyết định, không có ý kiến tham gia trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và Cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường; 63 ý kiến tham gia bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức; trong đó có 53/63 ý kiến tham gia nhất trí hoàn toàn với nội dung dự thảo, có 10/63 ý kiến góp ý (*chi tiết tại Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của dự thảo quyết định của UBND tỉnh ban hành kèm theo quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh kèm theo*).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về nguyên tắc chung; hoạt động phân loại, quản lý, chuyển giao, tập kết, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt (sau đây viết tắt là CTRSH); quản lý hoạt động quét, thu gom CTRSH trên đường, khu vực công cộng (bao gồm: chất thải rắn công kênh, CTRSH lẫn chất thải xây dựng); thu gom chất thải rắn trên sông, hồ, kênh, mương; hợp đồng dịch vụ thu gom, vận

¹ trong đó giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định Ban hành Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (thay thế Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021)

² Công văn số 3003/SNNMT-QLMT ngày 01/10/2025 gửi các cơ quan liên quan cho ý kiến đối với dự thảo Quyết định của UBND tỉnh

³ Đăng tải hồ sơ gồm: dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định, Bản thuyết minh dự thảo Quyết định và tài liệu liên quan trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh từ ngày 01/10/2025.

⁴ Ngày 01/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật

⁵ Ngày 01/7/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP

chuyển và xử lý CTRSH; giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH; trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân liên quan trong việc quản lý CTRSH trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Hộ gia đình, cá nhân sinh sống trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (bao gồm cả hộ gia đình, cá nhân người nước ngoài) có các hoạt động liên quan đến phát sinh, phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh.
- Các cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp (sau đây gọi tắt là cơ quan, tổ chức) có phát sinh chất thải từ hoạt động sinh hoạt, văn phòng với tổng khối lượng dưới 300 kg/ngày được lựa chọn hình thức quản lý CTRSH như hộ gia đình, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này.
- Các cơ quan, tổ chức có phát sinh chất thải từ hoạt động sinh hoạt, văn phòng với tổng khối lượng từ 300 kg/ngày trở lên hoặc các đối tượng không thuộc quy định tại khoản 2 Điều này.
- Tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Quyết định

a) Dự thảo Quyết định: gồm 03 điều, quy định về việc ban hành Quy định, hiệu lực thi hành và trách nhiệm thực hiện.

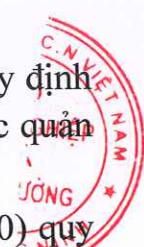
b) Dự thảo Quy định: gồm 04 chương và 19 Điều, cụ thể:

- Chương I. Quy định chung, gồm 4 Điều (từ Điều 1 đến Điều 4) quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ và nguyên tắc quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Chương II. Quy định cụ thể, gồm 06 Điều (từ Điều 5 đến Điều 10) quy định về phân loại, quản lý chất thải rắn sinh hoạt sau phân loại; thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt; xử lý chất thải rắn sinh hoạt; quét dọn, thu gom chất thải rắn sinh hoạt nơi công cộng; hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Chương III. Trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân gồm 06 Điều (từ Điều 11 đến Điều 16) quy định về trách nhiệm, quyền hạn của chủ nguồn thải chất thải rắn sinh hoạt; cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt; cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt; cơ sở thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt nguy hại; trách nhiệm của các sở, ban, ngành; trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Chương IV. Tổ chức thực hiện gồm 03 Điều (từ Điều 17 đến Điều 19) quy định về kinh phí thực hiện; quy định chuyển tiếp và điều khoản thi hành.



V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản

Nội dung dự thảo Quyết định có sự kế thừa các quy định có tính ổn định, đã được thực tế kiểm nghiệm, đồng thời, khắc phục một số hạn chế; bổ sung, điều chỉnh một số nội dung để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan có liên quan và những thay đổi trong tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ, ngành, địa phương hiện nay. Những quy định trong dự thảo Quyết định về cơ bản không làm phát sinh thêm các yêu cầu phải đáp ứng nguồn lực về tài chính và nhân lực, mà chỉ cần sử dụng nguồn lực, bộ máy tổ chức hiện có để triển khai thực hiện Quyết định sau khi có hiệu lực thi hành.

2. Về dự kiến thời gian trình ban hành: Phiên họp UBND tỉnh thường kỳ tháng 12/2025.